

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TU
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 244/2020/HS- ST
Ngày 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo
2. Bà Lê Thị Hồng Gấm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yên – Thư ký Toà án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Th - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã TU xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 249/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hồ Duy Tr, sinh năm 1993, tại Vĩnh Long; giới tính: N; Nơi đăng ký thường trú: Xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Hồ Văn Th, sinh năm 1966 và bà Trần Ngọc T1, sinh năm 1969; bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất là bị cáo; tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 08/9/2020 có hành vi trộm cắp tài sản, bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2020 cho đến nay; có mặt.

2. Hồ Tấn Đ, sinh năm 1991, tại Đồng Tháp; giới tính: N; nơi đăng ký thường trú: Xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Hồ Văn Th, sinh năm 1966 và bà Trần Ngọc T1, sinh năm 1969; bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 08/9/2020 có hành vi trộm cắp tài sản, bị tạm giữ từ ngày 09/9/2020 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Công ty điện lực Bình Dương - Điện lực TU; địa chỉ: Đường ĐT 747, Tổ 1, Khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Vương Ngọc H, sinh năm 1987; địa chỉ liên hệ: Số 47, đường 45, Khu phố 2, phường P, Th phố D, tỉnh Bình Dương (Theo Giấy ủy quyền số 33/GUQ-ĐLTU ngày 09/9/2020), có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lương Thị Thùy L, sinh năm 1989; thường trú: Tổ 2, Ấp 1, xã H, huyện G, tỉnh Bình Dương; có mặt.

+ Bà Bùi Thị Hồng L1, sinh năm 1970; thường trú: Số 372 đường Q, phường C, Thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1979; có mặt.

+ Ông Phan Thành N, sinh năm 1980; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 08/9/2020 tại khu nhà ở Hoàng H thuộc khu phố 2, phường H, thị xã TU, tỉnh Bình Dương, ông Nguyễn Phi H là bảo vệ của khu nhà ở Hoàng H đi tuần tra phát hiện Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên đến Văn phòng khu nhà ở Hoàng H báo cho ông Phan Thanh N biết và cùng nhau phối hợp bắt giữ Tr giao công an phường H, Hồ Tấn Đ bỏ chạy thoát. Tại công an phường H, Tr khai nhận hành vi vừa cùng Đ trộm cắp dây điện tại khu nhà ở Hoàng H. Hồ Tấn Đ bị công an mời làm việc và giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Công an phường H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Duy Tr, lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan do Hồ Duy Tr giao nộp gồm: 01 giấy phép lái xe hạng A 1 mang tên Hồ Tấn Đ; 01 chiếc kim băng kim loại, dài 23cm, có lưỡi cắt, cán bọc nhựa màu trắng; 01 chiếc kim băng kim loại, dài 23cm, có lưỡi cắt, cán bọc nhựa màu đỏ; 01 xà beng bằng sắt, màu nâu, dài 51cm, trên thân có kí hiệu “SD380”; 01 kim cắt cáp nhôm dài 34cm, cán quấn băng keo màu đen; 01 mỏ lết FORGED STEEL 12’’-300mm, dài 30cm; 01 cần khóa tuýp đuôi chuột LICOTA ARW-40M1317, dài 28cm; 01 túi vải màu xanh, kích thước 34x35cm; 01 chứng minh nhân dân tên Hồ Duy Tr.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 288/KLTS – TTHS ngày 16/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã TU kết luận: 01 đoạn dây cáp điện ngầm bọc nhựa màu đen, đường kính 2,2 cm; dài 37,2 mét; mỗi đầu chia làm 04 nhánh dây, mỗi nhánh bọc nhựa màu đen, có 07 lõi dây kim loại, màu vàng nâu, vỏ nhựa bên ngoài có các kí hiệu “THIPHA CABLE 2018 – Cu/XLPE/PVC

3x35+1x25mm² – 0,6/1kV IEC 60502-1 : 2009, đã qua sử dụng, mỗi mét dây điện có giá trị 243.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt có giá trị 9.039.600 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Hồ Duy Tr và và Hồ Tấn Đ khai nhận: Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ là anh em ruột, Tr và Đ không có nghề nghiệp ổn định và đều nghiện ma túy.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/9/2020, Đ đến phòng trọ của Tr tại nhà trọ Ba Mực thuộc khu phố 2, phường Đ, thị xã B, tỉnh Bình Dương chơi. Do không có tiền nên Tr rủ Đ đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, Đ đồng ý. Trước đây Tr có làm thợ điện thi công mạng lưới điện tại khu nhà ở Hoàng H nên Tr nảy sinh ý định đến khu nhà ở Hoàng H để trộm cắp dây điện. Tr lấy 01 túi vải màu xanh bên trong có chứa các vật dụng dùng để sửa điện rồi điều khiển xe mô tô biển số 61L9-8876 chở Đ đến khu nhà ở Hoàng H. Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, Tr chở Đ chạy vào đường D4 của khu nhà ở, dừng xe sát lề đường ngay tủ điện 4.1D/4 được đặt trên vỉa hè. Đ ngồi trên xe làm nhiệm vụ canh giới, Tr đi lại mở nắp tủ điện 4.1D/4 ra, tắt cầu dao điện và dùng một chiếc kìm bằng kim loại cắt 04 nhánh dây màu đen của dây điện ngậm nối vào tủ điện. Sau khi cắt xong, Tr đi đến tủ điện 4.1D/5 cách tủ điện 4.1D/4 khoảng hơn 35 mét tiếp tục dùng kìm cắt 04 đầu dây điện còn lại nối vào tủ điện này. Tr cùng Đ kéo đoạn dây điện đã cắt, cuộn lại rồi để lên бага trước của xe mô tô biển số 61L9-8876. Tr điều khiển xe mô tô chở Đ đi đến đầu đường D4 thì bị bắt giữ giao cho Công an phường H.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Vương Ngọc H là đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty điện lực Bình Dương - Điện lực TU trình bày: 01 đoạn dây cáp điện ngậm bọc nhựa màu đen các bị cáo lấy trộm tại khu nhà ở Hoàng H do Điện lực TU quản lý từ năm 2018 đến nay. Điện lực TU đã nhận lại được tài sản, yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường chi phí để Điện lực TU khôi phục lại hiện trạng ban đầu số tiền 7.900.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lương Thị Thùy L trình bày: Bà L là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 61L9-8876, nhãn hiệu Honda Click, màu đen, số khung: 7031198, số máy: 01135. Bà L mua lại xe từ tiệm cầm đồ Quốc Cường thuộc phường Tương Bình Hiệp, Th phố D, tỉnh Bình Dương, lúc mua không làm giấy tờ, bà L mới đưa trước 10.000.000 đồng còn thiếu 2.000.000 đồng nên chủ cầm đồ chưa đưa giấy chứng nhận xe cho bà L. Sáng ngày 08/9/2020, Tr mượn xe để đưa cha của Tr đi khám bệnh, bà L không biết Tr sử dụng xe mô tô của mình đi trộm tài sản. Ngày 05/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU đã trả lại xe mô tô cho bà L. Bà L không yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Hồng L1 trình bày: Trước đây xe mô tô biển số 61L9-8876 do bà L1 đứng tên giấy đăng ký xe. Năm 2018, bà L1 đã bán xe này cho một người đàn ông tên Trắng không rõ lai lịch, khi bán thì không làm giấy tờ. Bà L1 không còn quyền lợi liên quan đến chiếc xe nên không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số 250/CT-VKS.TU ngày 23/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Hồ Duy Tr, Hồ Tấn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Duy Tr mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù, Hồ Tấn Đ mức hình phạt từ 07 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 23cm, có lưỡi cắt, cán bọc nhựa màu trắng; 01 chiếc kìm bằng kim loại, dài 23cm, có lưỡi cắt, cán bọc nhựa màu đỏ; 01 xà beng bằng sắt, màu nâu, dài 51cm, trên thân có kí hiệu “SD380”; 01 kìm cắt cáp nhôm dài 34cm, cán quấn băng keo màu đen; 01 mỏ lết FORGED STEEL 12”-300mm, dài 30cm; 01 cần khóa tuýp đuôi chuột LICOTA ARW-40M1317, dài 28cm; 01 túi vải màu xanh, kích thước 34x35cm.

Trả lại bị cáo Hồ Tấn Đ 01 giấy phép lái xe hạng A1, trả lại bị cáo Hồ Duy Tr 01 chứng minh nhân dân tên Hồ Duy Tr.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Vương Ngọc H là đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty điện lực Bình Dương - Điện lực TU yêu cầu bị cáo bồi thường 7.900.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường, việc thỏa thuận trên không trái với quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến tranh luận.

Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa ông Vương Ngọc H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Hồng L1 và người làm chứng ông Phan Thanh N có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Duy Tr, Hồ Tấn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU đã

truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/9/2020, tại khu nhà ở Hoàng H thuộc khu phố 2, phường H thị xã TU, tỉnh Bình Dương, Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Điện lực TU, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 đoạn dây cáp điện ngầm bọc nhựa màu đen, đường kính 2,2 cm; dài 37,2 mét; mỗi đầu chia làm 04 nhánh dây, mỗi nhánh bọc nhựa màu đen, có 07 lõi dây kim loại, màu vàng nâu, vỏ nhựa bên ngoài có các kí hiệu “THIPHA CABLE 2018 – Cu/XLPE/PVC 3x35+1x25mm² – 0,6/1kV IEC 60502-1 : 2009 đã qua sử dụng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 9.039.600 đồng.

Hành vi của các bị cáo Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo cáo Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU truy tố các bị cáo về tội danh, điểm, khoản và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì tham lam, tư lợi nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội và mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội Th khản khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại Công ty điện lực Bình Dương - Điện lực TU xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đây là vụ án đồng phạm nhưng ở mức đồng phạm giản đơn. Bị cáo Hồ Duy Tr tham gia với vai trò khởi xướng, rủ rê và thực hành tích cực. Bị cáo Hồ Tấn Đ tham gia với vai trò giúp sức và thực hành nên mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi của mình.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 23cm, có lưỡi cắt, cán bọc nhựa màu trắng; 01 chiếc kìm bằng kim loại, dài 23cm, có lưỡi cắt, cán bọc nhựa màu đỏ; 01 xà beng bằng sắt, màu nâu, dài 51cm, trên thân có kí hiệu “SD380”; 01 kìm cắt cáp nhôm dài 34cm, cán quấn băng keo màu đen; 01 mỏ lết FORGED STEEL 12’’-300mm, dài 30cm; 01 cần khóa tuýp đuôi chuột LICOTA ARW-40M1317, dài 28cm; 01 túi vải màu xanh, kích thước 34 x35cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Tấn Đ và 01 chứng minh nhân dân tên Hồ Duy Tr không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại 7.900.000 đồng theo yêu cầu của Công ty điện lực Bình Dương - Điện lực TU. Việc đồng ý bồi thường của các bị cáo không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lương Thị Thùy L, bà Bùi Thị Hồng L1 không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Duy Tr 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Tấn Đ 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 23cm có lưỡi cắt, cán bọc nhựa màu trắng; 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 23cm có lưỡi cắt, cán bọc nhựa màu đỏ; 01 xà beng bằng sắt, màu nâu, dài 51cm, trên thân có kí hiệu “SD380”; 01 kìm cắt cáp nhôm dài 34cm, cán quấn băng keo màu đen; 01 mỏ lết FORGED STEEL 12’’-300mm dài 30cm; 01 cần khóa tuýp đuôi chuột LICOTA ARW-40M1317 dài 28cm; 01 túi vải màu xanh, kích thước 34 x 35cm.

- Trả lại bị cáo Hồ Tấn Đ 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồ Tấn Đ;

- Trả lại bị cáo Hồ Duy Tr 01 chứng minh nhân dân tên Hồ Duy Tr.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 587 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc các bị cáo Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ có nghĩa vụ liên đới bồi thường Công ty điện lực Bình Dương - Điện lực TU số tiền 7.900.000 đồng (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Hồ Duy Tr và Hồ Tấn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Hồ Duy Tr và bị cáo Hồ Tấn Đ phải liên đới chịu 395.000 đồng (Ba trăm chín mươi năm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng Đ hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Công an thị xã TU
- Chi cục THADS thị xã TU (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lan Hương